

Số: 1606/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 22 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 1595/2022/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 08 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: **Bà Trần Thị Ngọc B**, sinh năm 1990

Địa chỉ: 16 đường H, Phường M, quận Bình Thạnh, TP.HCM

Bị đơn: **Ông Vũ Minh C**, sinh năm 1979

Địa chỉ: 16 đường H, Phường M, quận Bình Thạnh, TP.HCM

Căn cứ vào Điều 211, Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2022;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

**Bà Trần Thị Ngọc B**, sinh năm 1990

**Ông Vũ Minh C**, sinh năm 1979

Giấy chứng nhận kết hôn số 37/2015, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân Phường M, quận Bình Thạnh cấp ngày 23/06/2015 cho bà B và ông C hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Ngọc B và ông Vũ Minh C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông bà có 01 (một) con chung tên là Vũ Minh K sinh ngày 10/11/2017. Sau khi ly hôn, ông bà thỏa thuận giao trẻ Vũ Minh K sinh ngày 10/11/2017 cho bà Trần Thị Ngọc B trực tiếp nuôi dưỡng. Do có đủ điều kiện nuôi con nên bà B không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con.

Ông Vũ Minh C được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở. Vì lợi ích của con khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn là 150.000 đồng, bà Trần Thị Ngọc B tự nguyện nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2021/0050323 ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị Ngọc B còn được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

## **THẨM PHÁN**

### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND Phường M, quận Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Vũ Thị Ngọc Yến**

